

Bản án số: 259/2019/HS-ST
Ngày 30 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Như Vũ;

Ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 30/10/2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 257/2019/TLST-HS, ngày 04/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2019/QĐXXST-HS ngày 18/10/2019 đối với các bị cáo:

1. Ngọc Văn T, S năm 1986; Nơi cư trú: Khu T, phường K, thành phố B, tỉnh B; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngọc Văn Lô, S năm 1958 và bà Nguyễn Thị Mạ, S năm 1960; Có vợ: Nguyễn Thị Nhị, S năm 1990 và có 02 con: Con lớn S năm 2012, con nhỏ S năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/06/2019 đến ngày 05/07/2019 được thay thế bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

2. Thái Văn H, S năm 1996; Nơi cư trú: Xóm 2, xã L, H1ện Y, tỉnh N; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thái Văn Năm, S năm 1973 và bà Trần Thị Hồng, S năm 1974; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/06/2019 đến ngày 05/07/2019 được thay đổi bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

3. Bùi Văn H1, S năm 1995; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, H1ện B, tỉnh T; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Hưng, S năm 1966 và bà Hà Thị Vân, S năm 1968; Có vợ: Hà Thị Tuyết, S năm 1995 và có 01 con: S năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/06/2019 đến ngày 05/07/2019 được thay đổi bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

4. Chu Văn S, S năm 1982; Nơi cư trú: Số 14 C, phường N, thành phố B, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chu Văn Nguyên, S năm 1958 và bà Nguyễn Thị Hiền, S năm 1959; Có vợ: Nguyễn Thị Nụ, S năm 1987 và có 02 con: Con lớn S năm 2011, con nhỏ S năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/06/2019 đến ngày 05/07/2019 được thay đổi bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

Bị hại: Công ty TNHH AG – TECH; Địa chỉ: Khu công nghiệp Quế Võ, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Long, S năm 1989; Nơi cư trú: Chung cư Cát Tường Eco, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/06/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh nhận được đơn trình báo của anh Phạm Văn Long, S năm 1989, nơi cư trú: Chung cư Cát Tường Eco, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh được công ty TNHH AG-TECH, địa chỉ: Lô G3, khu công nghiệp Quế Võ, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh ủy quyền để trình báo, giải quyết việc công ty bị mất trộm số lượng tai nghe nhãn hiệu Samsung, loại SM-R170.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp cùng Công an phường Vân Dương kiểm tra tại khu Chu Mẫu, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, phát hiện 02 đối tượng có nhiều biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra 02 đối tượng khai là: Chu Văn S, S năm 1982, HKTT: Số 14 C, phường N, thành phố B, tỉnh B và Nguyễn Văn Long, S năm 1989, HKTT: xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đang giao dịch mua bán 12 chiếc tai nghe bluetooth nhãn hiệu Samsung, loại SM-R170, trong đó có 06 tai nghe màu đen và 06 tai nghe màu trắng, do không xuất trình được hóa đơn mua bán nên tổ công tác đã mời các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, S khai số tai nghe trên là do S mua của Ngọc Văn T, S năm 1986, HKTT: Khu T, phường K, thành phố B, tỉnh B.

Cùng ngày 26/06/2019, Thái Văn H, S năm 1996, HKTT: Xóm 2, xã L, H1ện Y, tỉnh N và Ngọc Văn T biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đầu thú, H đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen, T tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen.

Ngày 27/06/2019, Bùi Văn H1, S năm 1995, HKTT: Thôn T, xã Đ, H1ện B, tỉnh T biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh để đầu thú, H1 tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Nokia 1202 màu xanh cùng số tiền 7.700.000 đồng là số tiền do bán lại tai nghe mà có.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, S, T, H, và H1 đã khai nhận hành vi của mình như sau:

Khoảng tháng 06/2019, Ngọc Văn T và Thái Văn H đều làm công nhân tại công ty TNHH AG-TECH. T và H bạn bè thống nhất với nhau, H có nhiệm vụ đi tìm công nhân làm việc trong xưởng bluetooth của công ty và xem có ai lấy trộm tai nghe trong công ty thì H sẽ mua với giá 700.000đ/1 tai nghe. T có nhiệm vụ tìm người mua số tai nghe đó, số tiền bỏ ra để mua tai nghe lấy trộm được H và T mỗi người trả một nửa, còn tiền lãi từ việc bán chênh lệnh thì chia đôi. Sau đó, H gặp Bùi Văn H1 là công nhân trong xưởng bluetooth thuộc công ty TNHH AG-TECH, H nói với H1 sẽ mua lại tai nghe do H1 lấy trộm được từ trong công ty mang ra với giá 700.000đ/1 tai nghe, H1 đồng ý. Ngày 25/06/2019, trong ca làm đêm của H1 tại đầu cH1ên trong xưởng Bluetooth của công ty TNHH AG-TECH, quan sát thấy mọi người không chú ý, H1 lấy ở đầu cH1ên 01 tai nghe bluetooth, nhãn hiệu Samsung loại SM-R170 cho vào vỏ bao thuốc lá rồi để vào túi áo ngực và đi ra ngoài cửa từ. Khi đi qua cửa từ, cửa từ kêu thì H1 lấy lí do là do chìa khóa và điện thoại nên bảo vệ công ty không kiểm tra kỹ, sau đó H1 mang tai nghe trộm cắp được ra cất ở tủ đồ cá nhân. Với phương thức như trên, H1 thực hiện hành vi trộm cắp tai nghe trong ca làm việc của mình được 12 tai nghe bluetooth bao gồm 06 chiếc màu đen và 06 chiếc màu trắng. Sau khi tan ca làm việc, H1 cho 12 chiếc tai nghe vào túi xách rồi mang ra khỏi công ty. Sáng ngày 26/06/2019, H1 gọi điện cho H đến thôn Đa Cầu, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh để lấy 12 chiếc tai nghe do H1 trộm cắp được như đã thỏa thuận trước với H. H trả cho H1 số tiền 7.700.000đ và nợ 700.000đ. Sau đó H mang số tai nghe đưa cho T để T mang đi bán. T đã điện thoại cho Chu Văn S (Do T biết S có cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại) báo có 12 chiếc tai nghe bán với giá 1.000.000đ/1 tai nghe, S đồng ý mua, sau đó cả 2 hẹn gặp nhau tại khu vực cầu cạn Y Na, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh. Khi T và S hẹn gặp nhau, S biết số tai nghe do T mang đến bán là do trộm cắp được mà có nhưng do ham rẻ S vẫn đồng ý mua để bán kiếm lời. T giao cho S 12 chiếc tai nghe bluetooth, trong đó có 06 chiếc tai nghe màu trắng, 06 chiếc tai

nghe màu đen, S hẹn khi nào bán được xong số tai nghe sẽ trả cho T số tiền 12.000.000 đồng. Sau đó, S lên mạng xã hội giao bán thì anh Nguyễn Văn Long, S năm 1989, HKTT: xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh có đặt mua 12 chiếc tai nghe bluetooth. S hẹn anh Long tại khu Cầu Ngà, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh để giao hàng, anh Long đồng ý. Đến khoảng 19h00 ngày 26/06/2019 khi S đang giao dịch bán 12 chiếc tai nghe bluetooth cho anh Long thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện, lập biên bản thu giữ của S 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, 12 chiếc tai nghe bluetooth nhãn hiệu Samsung, loại SM-R170 (Gồm 06 chiếc màu đen, 06 chiếc màu trắng).

Ngày 27/06/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã ra yêu cầu định giá tài sản đối với 12 chiếc tai nghe bluetooth, nhãn hiệu Samsung, loại SM-R170 thu giữ của S.

Tại Kết luận định giá tài sản số 181/KL-HĐ ngày 27/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh kết luận: 12 sản phẩm tai nghe Samsung, loại SM-R170 trị giá: 12.340.356đ (Mười hai triệu ba trăm bốn mươi ngàn ba trăm năm mươi sáu đồng).

Ngày 18/07/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại anh Phạm Văn Long là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH AG – TECH 12 chiếc tai nghe bluetooth nhãn hiệu Samsung, loại SM-R170.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng thu giữ của S, 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen của H tự nguyện giao nộp, 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen của T tự nguyện giao nộp và, 01 điện thoại Nokia 1202 màu xanh cùng số tiền 7.700.000 đồng do H1 tự nguyện giao nộp là vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh thu giữ, tạm giữ vật chứng bảo đảm quy định của pháp luật.

Với nội dung vụ án như trên, bản Cáo trạng số: 211/CT-VKSNDTPBN, ngày 02/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Ngọc Văn T, Thái Văn H, Bùi Văn H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và Chu Văn S về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Khoản 1, Điều 323 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa Ngọc Văn T, Thái Văn H, Bùi Văn H1 và Chu Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Ngọc Văn T, Thái Văn H, Bùi Văn H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự và Chu Văn S về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Khoản 1, Điều 323 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1, Điều 173; Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngọc Văn T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Bị cáo Thái Văn H từ 14 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 32

tháng. Bị cáo Bùi Văn H1 từ 12 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 28 tháng. Áp dụng Khoản 1, Điều 323; Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Chu Văn S từ 13 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 26 đến 30 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng thu giữ của S, 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen của H tự nguyện giao nộp, 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen của T tự nguyện giao nộp và 01 điện thoại Nokia 1202 màu xanh do H1 tự nguyện giao nộp là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc với nhau nhằm thực hiện hành vi phạm tội cùng số tiền 7.700.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng vật chứng thu giữ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 06/2019, Thái Văn H và Ngọc Văn T đã bàn bạc thống nhất, H và T cùng góp tiền để H đi tìm công nhân trộm cắp được tai nghe trong xưởng bluetooth của công ty TNHH AG-TECH thuộc khu công nghiệp Quế Võ, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thì H sẽ mua lại, còn T có nhiệm vụ mang đi bán lấy tiền chia nhau. Sau đó H hứa hẹn trước với Bùi Văn H1 khi nào H1 trộm cắp được tai nghe thì sẽ mua lại số tai nghe đó với giá 700.000đ/1 tai nghe. Đêm 25/06/2019, tại xưởng bluetooth của công ty TNHH AG-TECH, Bùi Văn H1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 12 chiếc tai bluetooth nhãn hiệu Samsung loại SM-R170 trị giá 12.340.356đ (Mười hai triệu ba trăm bốn mươi ngàn ba trăm năm mươi sáu đồng) của công ty TNHH AG-TECH rồi bán cho H, sau đó H đưa cho T bán lại cho Chu Văn S 12 chiếc tai nghe với giá 12.000.000đ. Mặc dù S đã biết số tai nghe này do phạm tội mà có nhưng vì ham rẻ, S vẫn đồng ý mua lại số tai nghe trên để bán lấy tiền chênh lệch. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Ngọc Văn T, Thái Văn H, Bùi Văn H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và Chu Văn S về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Khoản 1, Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần

phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Tất cả các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo H1, H và T sau khi phạm tội đã ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Xét vai trò trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, H là người tìm công nhân trong xưởng bluetooth của công ty để lấy trộm tai nghe, T có nhiệm vụ tìm người mua tài sản trộm cắp, H1 người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp. Còn S biết là tài sản trộm cắp nhưng vẫn mua. Vì vậy, vai trò của các bị cáo xếp từ cao xuống thấp là: T, H, S, H1.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy, các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh là phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xét xử các bị cáo bằng hình phạt tù song không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị trộm cắp đến nay không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng thu giữ của S, 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen của H tự nguyện giao nộp, 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen của T tự nguyện giao nộp và 01 điện thoại Nokia 1202 màu xanh do H1 tự nguyện giao nộp là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc với nhau nhằm thực hiện hành vi phạm tội cùng số tiền 7.700.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Liên quan trong vụ án này có anh Nguyễn Văn Long đang mua 12 chiếc tai nghe bluetooth của S, tuy nhiên khi liên hệ với S, anh Long không biết nguồn gốc số tai nghe trên do phạm tội mà có, vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không đề cập xử lý đối với anh Long là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngọc Văn T, Thái Văn H, Bùi Văn H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Bị cáo Chu Văn S phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Về hình phạt:

Áp dụng Khoản 1, Điều 173; Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 463 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt Ngọc Văn T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Ngọc Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt Thái Văn H 14 (mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Thái Văn H cho Ủy ban nhân dân xã L, H1ện Y, tỉnh N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt Bùi Văn H1 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Bùi Văn H1 cho Ủy ban nhân dân xã Diên Quang, H1ện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Khoản 1, Điều 323; Điểm i, s, Khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 463 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt Chu Văn S 13 (mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Chu Văn S cho Ủy ban nhân dân phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu xung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng; 02 điện thoại Nokia 1280 màu đen; 01 điện thoại Nokia 1202 màu xanh là phương tiện phạm tội và số tiền 7.700.000 đồng là tiền do phạm tội mà có.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BN, VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hồng